

**NHÀ SÁCH WEUPBOOK**



**TÀI LIỆU TẶNG KÈM CAO THỦ ĐỀ  
TOÁN – VĂN – ANH LUYỆN THI VÀO 10  
ĐỀ MẪU NHƯ THI THẬT!**

**MÔN: NGỮ VĂN**

**ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 – NGHỆ AN (ĐỀ 2)**

**MÔN NGỮ VĂN**

**Thời gian: 120 phút**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Anh ra khơi*

*Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng*

*Phút chia tay, anh dạo trên bến cảng*

*Biển một bên và em một bên*

*Biển ồn ào, em lại dịu êm*

*Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ*

*Anh như con tàu, lẳng sóng từ hai phía*

*Biển một bên và em một bên*

*Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn*

*Tàu anh buông neo dưới chùm sao xa lắc*

*Thăm thẳm nước trời, nhưng anh không cô độc*

*Biển một bên và em một bên*

*Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên*

*Bão thổi chưa ngưng trong những vành tang trắng*

*Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng*

*Biển một bên và em một bên*

*Vòm trời kia có thể sẽ không em*

*Không biển nữa. Chỉ mình anh với cỏ*

*Cho dù thế thì anh vẫn nhớ*

*Biển một bên và em một bên...*

(Trích *Thơ tình người lính biển* – Trần Đăng Khoa)

**Thực hiện yêu cầu sau:**

**Câu 1. (0,5 điểm)** Câu thơ: *Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng* miêu tả điều gì? Anh (chị) hãy nêu nội dung chính của đoạn thơ.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Hãy cho biết hình ảnh nhân vật anh trong câu thơ: *Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng* hiện lên như thế nào? Theo anh (chị) *Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên* vì những nguyên nhân nào?

**Câu 3. (1,0 điểm)** Khổ thơ thứ ba gọi cho anh (chị) suy nghĩ gì về cuộc sống của người lính biển? Câu thơ: *Biển một bên và em một bên* trong đoạn thơ được viết với biện pháp nghệ thuật nào? Nêu ý nghĩa tác dụng của việc sử dụng nghệ thuật ấy.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Ở khổ thơ cuối, hình ảnh “*Vòm trời kia có thể sẽ không em / Không biển nữa. Chỉ mình anh với cỏ*” gợi nên tâm trạng và suy nghĩ gì của người lính? Qua đó, anh (chị) cảm nhận như thế nào về tình cảm, sự hi sinh của “anh” đối với biển – với em?

**Câu 5. (1,0 điểm)** Từ toàn bộ đoạn trích, anh (chị) rút ra bài học gì về tình yêu đôi lứa gắn liền với tình yêu Tổ quốc của người lính biển? Trình bày trong 4–5 dòng.

## II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

### Câu 1. (2,0 điểm)

Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về hình ảnh người lính đang canh giữ biển đảo quê hương qua câu thơ được nêu trong đoạn trích phần Đọc hiểu: *Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng.*

**Câu 2. (4,0 điểm)** Trong tác phẩm *Bếp lửa*, Bằng Việt viết:

*Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen  
 Một ngọn lửa, lòng bà luôn ủ sẵn  
 Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng...  
 Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa  
 Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ  
 Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm  
 Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm,  
 Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi  
 Nhóm nôi xôi gạo mới sẻ chung vui  
 Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ  
 Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!*

(Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.132)

Em hãy phân tích đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét về vai trò của tình cảm gia đình trong cuộc sống mỗi người.

----- **HẾT** -----

## ĐÁP ÁN ĐỀ NGHỆ AN (2)

### I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

#### Câu 1.

- Câu thơ miêu tả cảnh đoàn tàu ra khơi, những áng mây trắng như treo ngang cánh buồm, rất thơ mộng.
- Nội dung chính của đoạn thơ: người lính biển vượt mọi gian lao, quyết tâm bảo vệ từng vùng đất thiêng liêng của Tổ quốc, là tình yêu quê hương, đất nước thiết tha.

#### Câu 2.

- Hình ảnh nhân vật anh trong câu thơ: *Anh đứng gác. Trời khuya. Đáo vắng* hiện lên: nhỏ bé giữa thiên nhiên rộng lớn, vắng vẻ nhưng vẫn hiên ngang và tư thế hào hùng.
- *Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên* vì những nguyên nhân:
  - o Vì chiến tranh, vì kẻ thù luôn gây chiến.
  - o Vì thiên tai bão lụt khắc nghiệt.
  - o Vì những khó khăn thử thách.

#### Câu 3.

- Cuộc sống ở nơi xa đây khó khăn gian khổ không có hơi ấm của đất liền. Người lính không cô đơn vì có tình yêu lứa đôi và tình yêu biển cả.
- Câu thơ: *Biển một bên và em một bên* được viết với biện pháp nghệ thuật: lặp cấu trúc và ẩn dụ “biển một bên” – tình yêu đất nước, quê hương.
- Tác dụng: nhấn mạnh tình yêu đất nước và tình yêu đôi lứa hòa quyện.

#### Câu 4.

- **Tâm trạng – suy nghĩ người lính:**
  - o *Khả năng mắt mắt*: có khi phải xa em, xa biển, chỉ còn mình anh nơi hoang sơ (chỉ có “cò”).
  - o *Nỗi lo âu* trước hiểm nguy, nhưng cũng *chấp nhận* sẵn sàng mọi tình huống.
  - o Dù hoàn cảnh nào, anh vẫn **nhớ**: “Cho dù thế... anh vẫn nhớ / Biển một bên và em một bên.”
- **Cảm nhận về tình cảm, sự hi sinh:**
  - o Người lính thấu hiểu sự khắc nghiệt, sẵn sàng hi sinh hạnh phúc riêng (tình yêu cá nhân) để trọn vẹn nhiệm vụ với Tổ quốc.
  - o Tình yêu với biển – với em đan xen, trở thành động lực tinh thần; anh thể hiện đức hi sinh, trung thành và trân trọng cuộc sống.

#### Câu 5.

- Tình yêu quê hương – đất nước không tách rời tình yêu cá nhân.
- Hạnh phúc riêng (em) dung hòa với nhiệm vụ lớn (biển).
- Người lính sẵn sàng hi sinh, chấp nhận gian khổ để bảo vệ chủ quyền, bình yên.
- Bài học: Khi biết sống có lý tưởng, tình yêu riêng càng sâu sắc, lãng mạn, gắn với tình yêu Tổ quốc thiêng liêng.

## II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

### Câu 1. (2,0 điểm)

**HS tham khảo nội dung dưới đây để viết đoạn văn:**

#### 1. Mở đoạn

- Những người lính cầm cây súng ra với biển khơi với quyết tâm và sự can trường. Bởi vì các anh không chỉ bảo vệ vùng biển mà còn mang trách nhiệm xây dựng cho hòn đảo của Tổ quốc được yên bình, ấm no.
- Sóng gió chỉ thổi bay được cát bụi chứ không thể thổi bớt được tình yêu quê hương tha thiết và sự vững vàng, niềm tin yêu mà các anh dành trọn cho đất nước.

#### 2. Phân tích và chứng minh

- Khi chiến tranh qua đi, những người lính biển vẫn tiếp tục cầm chắc cây súng bảo vệ cho vùng hải đảo được bình yên.
- Bao năm qua luôn như thế, hình ảnh người lính đứng trên đảo vững chãi như ngọn hải đăng vẫn luôn rạng ngời và soi sáng cho bao lí tưởng, làm ấm thêm niềm yêu thương nơi quê nhà.
- Ngày hôm nay, khi biển xanh quê hương với hai quần đảo quý Trường Sa, Hoàng Sa ngày càng trở thành niềm tự hào bởi những giá trị tài nguyên vô tận, khi kẻ thù vẫn còn nham hiểm chiếm lấy biển đảo nước ta bằng những âm mưu hiểm ác thì nhiệm vụ của những người lính đảo lại càng quan trọng hơn bao giờ hết.

#### 3. Bàn luận về hình ảnh người lính đang canh giữ biển đảo quê hương

- Họ đang ngày đêm làm nhiệm vụ thiêng liêng cho Tổ quốc, biết hi sinh thầm lặng để canh giữ biển trời Tổ quốc.
- Luôn đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách để giữ vững chủ quyền.
- Họ là những người lính kiên cường đối mặt với quân thù và bão tố.
- Họ có tình yêu lí tưởng và tình yêu đất nước, yêu Tổ quốc thiết tha.

Chúng ta cảm thông, chia sẻ, cảm phục, trân trọng, biết ơn những người lính biển.

#### 4. Bài học nhận thức và hành động

- Trước tình hình an nguy tới vận mệnh quốc gia, chủ quyền dân tộc; đồng hành với dân tộc Việt Nam; thế hệ trẻ chúng ta cần nâng cao ý thức trách nhiệm đối với đất nước bằng những việc làm thiết thực.
- Thanh niên cần hưởng hứng và tích cực tham gia các diễn đàn hợp pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên internet, khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam trên các diễn đàn, đồng thời kịch liệt lên án và đấu tranh tham gia ngăn chặn các hành vi xâm phạm phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam.
- Thanh niên là hậu phương chỗ dựa tinh cảm vững chắc đối với các lính biển đảo, bằng những việc làm thiết thực như gửi thư đến các lính Hải đảo để chia sẻ động viên và tiếp sức cho các anh thêm nghị lực để trông giữ biển đảo. Điều quan trọng, thanh niên cần không ngừng tu dưỡng phẩm chất người Việt Nam mới, tích cực tham gia xây dựng đất nước giàu mạnh, có định hướng lí tưởng yêu nước và đoàn kết để tạo nên sức mạnh bảo vệ chủ quyền biển đảo.

#### Câu 2 (4,0 điểm)

Phân tích đoạn trích “Rồi sớm rồi chiều... bếp lửa!”; từ đó, nhận xét về vai trò của tình cảm gia đình trong cuộc sống mỗi người.

##### a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận

Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.

##### b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận

- Giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn trích
- Vai trò của tình cảm gia đình trong cuộc sống mỗi người

##### Hướng dẫn chấm:

- HS xác định đúng, đầy đủ vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.
- HS xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.

##### c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm

Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:

##### \* Giới thiệu khái quát:

- Về tác giả Bằng Việt (0,25 điểm)
- Tác phẩm Bếp lửa và đoạn trích nghị luận (0,25 điểm).

**\* Nội dung:**

- Từ những kỉ niệm hồi tưởng về tuổi thơ và bà, người cháu suy ngẫm về cuộc đời bà, về bếp lửa. Bếp lửa không chỉ là hình ảnh thực mà còn mang ý nghĩa biểu tượng, khái quát: ngọn lửa của tình yêu, của đức hi sinh, của niềm tin bất diệt. Chính ngọn lửa ấy đã dìu cháu qua những năm tháng kháng chiến gian khổ thiếu thốn tình yêu thương của cha mẹ.
- Hình ảnh của người bà được hiện lên cụ thể, sinh động, sâu sắc:
  - o Cuộc đời gian truân, vất vả, trải qua nhiều mưa nắng: lạnh đạn, nắng mưa,...
  - o Chăm chỉ, giàu đức hi sinh, vị tha, nhân hậu;
  - o Bà đã dạy cháu nhiều điều hay lẽ phải: Khơi dậy trong tâm hồn cháu tình yêu thương ruột thịt, tình cảm sẻ chia đoàn kết với làng xóm; dạy cháu biết yêu thương chia sẻ; bồi đắp cho cháu về tâm hồn và cách sống; Khơi dậy cả những kí ức tuổi thơ để cháu luôn nhớ về gia đình, quê hương, nguồn cội;...

→ Bà không chỉ là người nhóm lửa, người giữ lửa mà còn là người truyền lửa, tiếp lửa cho các thế hệ nối tiếp.

- Suy ngẫm về hình ảnh bếp lửa: kì lạ vì ngọn lửa cháy sáng bất diệt trong mọi hoàn cảnh, sưởi ấm lòng người, thắp sáng tình yêu, nuôi dưỡng ước mơ cho cháu; thiêng liêng vì ấp ủ tình bà, lòng bà cao đẹp dành cho cháu, cho gia đình, cho quê hương và đất nước.

**\* Nghệ thuật**

- Kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm, tự sự.
- Thể thơ 8 chữ (xen lẫn một vài câu 7 chữ, 9 chữ); nhịp điệu thơ linh hoạt.
- Giọng thơ tha thiết, sâu lắng, tâm tình.
- Ngôn ngữ thơ chọn lọc.
- Hình ảnh thơ gần gũi, giản dị, giàu sức gợi, vừa mang ý nghĩa tả thực vừa mang ý nghĩa biểu tượng cao.
- Các biện pháp tu từ đặc sắc: ẩn dụ, điệp từ, điệp ngữ, liệt kê....

**\* Đánh giá chung:**

Đoạn thơ nói riêng và bài thơ Bếp lửa nói chung là dòng hồi tưởng lại những kỉ niệm xúc động về tuổi thơ gian khổ, đặc biệt là hình ảnh người bà; qua đó thể hiện tình yêu, lòng kính trọng, sự biết ơn của người cháu đối với bà, tình cảm của người con xa xứ với gia đình, quê hương, đất nước.

**Hướng dẫn chấm:**

- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm
- Phân tích tương đối đầy đủ, hợp lí: 1,5 điểm – 2,25 điểm.

- Phân tích chung chung, chưa rõ nội dung và nghệ thuật của đoạn văn: 0,75 điểm – 1,25 điểm
- Phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm – 0,5 điểm

### ***Nhận xét vai trò của tình cảm gia đình***

- Gia đình có vai trò quan trọng đối với mỗi con người. Đó là tình mẫu tử, phụ tử, tình cảm giữa anh chị em và ông bà với các con cháu,...
- Tình cảm gia đình thiêng liêng, cao quý giúp mỗi người vượt qua những khó khăn, thử thách; là nguồn động lực tinh thần to lớn tiếp thêm sức mạnh cho mỗi thành viên; là bến đỗ của hạnh phúc, tình yêu của mỗi con người. Tình cảm gia đình còn giúp chúng ta tự rèn luyện bản thân, hoàn thiện nhân cách và đạo đức để trở thành người có ích cho xã hội,...

### ***Hướng dẫn chấm:***

- HS trình bày như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,5 điểm
- HS trình bày chưa đầy đủ ý: 0,25 điểm
- HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm.

### **d. Chính tả, ngữ pháp**

Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

***Hướng dẫn chấm:*** Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp

### **e. Sáng tạo:**

- Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.
- ***Hướng dẫn chấm:*** HS biết vận dụng lý luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của thơ Bằng Việt; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.